

Số: *63* /KH-TTYT

TP. Thái Nguyên, ngày 20 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH
Phòng chống dịch bệnh năm 2020

Căn cứ Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 có hiệu lực ngày 01/07/2008;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17/07/2019 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm;

Căn cứ Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-BYT ngày 16/01/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh viêm phổi cấp do chủng vi rút Corona mới (nCoV)”;

Thực hiện Công văn số 3123/SYT-NVY ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Sở Y tế Thái Nguyên về việc tăng cường phòng chống bệnh cúm;

Thực hiện Công văn số 29/SYT-NVY ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Sở Y tế Thái Nguyên về việc tăng cường công tác giám sát và phòng chống viêm phổi nặng do vi rút;

Căn cứ dự báo tình hình dịch bệnh có khả năng diễn biến trong năm 2020.

Để chủ động phòng chống và đối phó với mọi tình huống khi dịch bệnh xảy ra; hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất. Trung tâm Y tế thành phố Thái Nguyên xây dựng Kế hoạch phòng chống dịch bệnh năm 2020, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Tăng cường các biện pháp dự phòng tích cực và chủ động, phát hiện kịp thời, bao vây, khống chế và quản lý dịch, không để dịch lớn xảy ra và lan rộng, hạn chế biến chứng nặng và tử vong do dịch bệnh gây ra.

Duy trì công tác giám sát dịch tễ thường xuyên, tăng cường giám sát tại các cửa khẩu nhằm phát hiện các trường hợp dịch bệnh xâm nhập, ngăn chặn các dịch bệnh nguy hiểm như: Bệnh viêm phổi cấp do chủng vi rút Corona mới (nCoV), cúm Cúm A (H5N1), Cúm A (H7N9), cúm A (H5N6), sốt xuất huyết do vi rút Ebola, MERS-CoV, vi rút Zika, Bệnh liên cầu khuẩn lợn ở người, sốt xuất huyết, dịch hạch... xâm nhập vào địa bàn thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chủ động dự báo và phát hiện sớm ca bệnh đầu tiên, bao vây và xử lý kịp thời không để dịch lan rộng, đặc biệt đối với dịch bệnh nguy hiểm như: Bệnh viêm phổi cấp do chủng vi rút Corona mới (nCoV), Cúm A (H5N1), Cúm A (H7N9), cúm A (H5N6), MERS-CoV, Bệnh liên cầu khuẩn lợn ở người, sốt xuất huyết, dịch hạch, bệnh dại, dịch sốt xuất huyết, Sởi/Rubella, dịch bệnh phát sinh theo mùa, sau thiên tai, thảm họa, bão lũ...; Ngăn chặn không để các dịch bệnh nguy hiểm như Bệnh viêm phổi cấp do chủng vi rút Corona mới (nCoV), sốt xuất huyết do vi rút Ebola, MERS-CoV, vi rút Zika... xâm nhập và lan rộng trên địa bàn.

2.2. Áp dụng có hiệu quả các biện pháp dự phòng đặc hiệu, không đặc hiệu, từng bước không chế và quản lý các bệnh truyền nhiễm gây dịch một cách chủ động và hiệu quả.

2.3. Tăng cường tuyên truyền về các biện pháp vệ sinh môi trường, nâng cao sức khỏe, từng bước nâng cao kiến thức và thực hành của người dân về phòng chống dịch, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm.

2.4. Huy động được sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, xã hội và cộng đồng vào công tác phòng, chống dịch khi dịch xảy ra trên địa bàn.

2.5. Tăng cường năng lực, kỹ năng hệ thống giám sát và kiểm soát dịch bệnh từ tỉnh đến huyện, xã, phường đáp ứng kịp thời các biện pháp phòng chống dịch.

2.6. Đảm bảo đủ kinh phí, thuốc, hoá chất, dụng cụ, phương tiện và các trang thiết bị phòng chống dịch để ứng phó kịp thời khi dịch xảy ra.

2.7. Cấp cứu điều trị người bệnh kịp thời, hạn chế thấp nhất biến chứng nặng, tử vong do dịch.

3. Một số chỉ tiêu cụ thể

100% bệnh dịch mới phát sinh được phát hiện và xử lý kịp thời;

80% cán bộ làm công tác phòng chống dịch được tập huấn về giám sát và các nội dung công tác thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm;

Bệnh tay chân miệng: Giảm 10% số mắc bệnh tay chân miệng; không chế không để dịch lớn xảy ra;

Bệnh sốt xuất huyết: Không chế không để dịch lớn xảy ra;

Bệnh sốt rét: Không chế không để dịch lớn xảy ra;

Dịch Cúm A(H5N1), Cúm A (H1N1), Cúm A (H7N9), cúm A (H5N6): không chế không để xảy ra đại dịch Cúm;

Ngăn chặn các dịch bệnh nguy hiểm như Bệnh viêm phổi cấp do chủng vi rút Corona mới (nCoV), sốt xuất huyết do vi rút Ebola, MERS-CoV, vi rút Zika, dịch hạch, cúm A (H7N9), cúm A (H5N6)... xâm nhập vào địa bàn.

Bệnh tả: không chế không để dịch xảy ra.

Các bệnh truyền nhiễm thuộc chương trình Tiêm chủng mở rộng: Giảm tỷ lệ mắc các bệnh truyền nhiễm thuộc chương trình Tiêm chủng mở rộng; Duy trì thành quả thanh toán Bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh, tiến tới không chế bệnh sởi;

Các bệnh truyền nhiễm gây dịch khác: Giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời không để dịch lớn xảy ra.

II. Các biện pháp tổ chức thực hiện

1. Công tác tập huấn, tuyên truyền

Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, triển khai có hiệu quả các Chương trình mục tiêu Y tế-Dân số, không để dịch lớn xảy ra, chủ động các biện pháp phòng, chống dịch trong mùa bão lũ. Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn, xây dựng kế hoạch đáp ứng dịch khẩn cấp, ngăn chặn các bệnh dịch xâm nhập vào địa bàn thành phố.

Tập trung chỉ đạo công tác tuyên truyền đảm bảo ATTP; duy trì tỷ lệ tiêm chủng; phòng, chống bệnh dại; bệnh không lây nhiễm. Thực hiện mục tiêu 3 giảm trong phòng, chống HIV/AIDS, mở rộng điều trị Methadone và các hình thức cai nghiện có hiệu quả.

Tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế, y tế thôn bản và tuyên truyền sâu rộng tới các tổ dân phố, cụm dân cư, các đơn vị, trường học... về công tác phòng chống dịch bệnh.

Phối hợp với các cơ quan truyền thông, chủ động đưa tin, bài về diễn biến dịch, công tác phòng chống dịch và tuyên truyền các nội dung phòng chống dịch bệnh trên website của Trung tâm.

2. Công tác giám sát bệnh, dịch

2.1. Đối tượng giám sát

* Đối tượng giám sát

- Người mắc bệnh truyền nhiễm, người mang mầm bệnh truyền nhiễm và người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm;

- Tác nhân gây bệnh truyền nhiễm;

- Ổ chứa, trung gian truyền bệnh truyền nhiễm và các yếu tố nguy cơ.

* Bệnh truyền nhiễm cần giám sát thực hiện theo phân loại tại Điều 3 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

2.2. Loại hình giám sát

Giám sát bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm bao gồm các loại hình sau:

* Giám sát dựa vào chỉ số: là việc thu thập thông tin về các bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm cụ thể theo các chỉ số và biểu mẫu quy định. Bao gồm các loại hình sau:

- Giám sát thường xuyên: là việc thu thập thường xuyên, liên tục có hệ thống các thông tin cơ bản về bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm dựa vào cơ sở y tế được thực hiện trên phạm vi cả nước;

- Giám sát trọng điểm: là việc thu thập thường xuyên, liên tục có hệ thống các thông tin chuyên sâu về một số bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm và một số vấn đề về y tế ưu tiên tại một số điểm giám sát được lựa chọn trong một khoảng thời gian nhất định.

* Giám sát dựa vào sự kiện: là việc thu thập thông tin, sàng lọc, xác minh các dấu hiệu cảnh báo từ các nguồn tin của cộng đồng, mạng xã hội, mạng lưới thông tin truyền thông, cơ quan, tổ chức và mạng lưới y tế.

2.3. Địa điểm giám sát

Giám sát bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm được thực hiện trên toàn bộ phạm vi địa bàn quản lý hành chính được phân công giám sát, chú trọng tại:

- Cơ sở y tế.
- Khu vực cách ly bệnh truyền nhiễm.
- Khu vực đang có ổ dịch, dịch; khu vực có ổ dịch cũ, khu vực có nguy cơ xảy ra dịch bệnh.

- Nơi cư trú, học tập, làm việc, điểm đến du lịch, lưu trú của người mắc bệnh truyền nhiễm, người mang mầm bệnh truyền nhiễm, người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm.

- Khu vực cửa khẩu đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường thủy.
- Khu vực xảy ra thiên tai, thảm họa.

2.4. Nội dung giám sát

* Đối với người mắc bệnh truyền nhiễm, người mang mầm bệnh truyền nhiễm, người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm, các nội dung giám sát gồm:

- Họ và tên, tuổi, giới, nghề nghiệp, điện thoại liên lạc, địa chỉ nơi sinh sống, nơi học tập, làm việc; địa điểm và thời gian mắc, khởi phát bệnh; diễn biến bệnh, triệu chứng, chẩn đoán và quá trình điều trị, cơ sở y tế chăm sóc, điều trị trước khi mắc bệnh; thông tin về xét nghiệm khẳng định tác nhân gây bệnh phù hợp; tiền sử sản khoa, tiền sử tiêm chủng vắc xin phòng bệnh và tình trạng miễn dịch, tiền sử đi lại trong và ngoài nước, các thông tin về tiền sử phơi nhiễm, tiếp xúc và yếu tố dịch tễ liên quan;

- Điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa điểm giám sát: mức sống, lối sống, điều kiện sống, phong tục tập quán, cơ cấu dân cư, cơ cấu dân tộc, cơ cấu bệnh tật; địa lý, khí hậu, thời tiết bao gồm: khu vực địa dư, mùa, nhiệt độ, lượng mưa, độ ẩm, hướng gió và các yếu tố nguy cơ khác.

* Đối với tác nhân gây bệnh truyền nhiễm: chủng, loài, nhóm, týp, phân týp, gen, kiểu gen, các đặc tính sinh học về tính kháng thuốc, biến đổi về hình thể, gen và phương thức lây truyền.

* Đối với trung gian truyền bệnh

- Động vật: số lượng, mối liên hệ với con người và các đặc điểm khác theo yêu cầu. Riêng đối với côn trùng cần giám sát thêm: đặc điểm sinh vật học, thành phần loài, các chỉ số giám sát, tính nhạy cảm với hóa chất;

- Thực phẩm: nguyên liệu, nguồn gốc, phương thức chế biến, bảo quản, vận chuyển và phân phối;

- Môi trường: đất, nước, không khí;

- Các vật khác mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.

* Căn cứ vào bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm, đối tượng giám sát, yêu cầu của các loại hình giám sát, đơn vị chịu trách nhiệm giám sát lựa chọn các nội dung giám sát phù hợp.

3. Nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị

3.1. Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ, Khoa Dược-KSNK-TTBVTTYT:

Tham mưu cho lãnh đạo kiện toàn 02 đội cơ động chống dịch mỗi đội gồm 05 người; Đội cấp cứu cơ động tại Trung tâm Y tế thành phố, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu cấp cứu, điều trị bệnh nhân khi có dịch bệnh xảy ra;

Xây dựng kế hoạch kinh phí phòng chống dịch và kinh phí dự trù mua thuốc điều trị, thuốc cấp cứu, các phương tiện bảo hộ cho cán bộ Y tế: Áo công tác, khẩu trang chuyên dụng, kính bảo hộ, găng tay ...

Chuẩn bị sẵn sàng cơ sở thuốc, hoá chất, vật tư chuyên dụng, phương tiện xét nghiệm để phục vụ cho công tác phòng chống dịch với quy trình - nội quy và phương tiện theo đúng quy định của ngành y tế.

3.2. Khoa kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS:

Cử cán bộ thường xuyên giám sát tình hình dịch tại các xã, phường và các bệnh viện đóng trên địa bàn thành phố.

Chuẩn bị sẵn sàng nhân lực đội chống dịch cơ động, sẵn sàng có mặt khi có lệnh điều động; trang bị các phương tiện cần thiết để bảo vệ cá nhân, các dụng cụ và hoá chất cần thiết để thực hiện nhiệm vụ chống dịch, chức năng và nhiệm vụ cụ thể khi được phân công.

Chuẩn bị sẵn sàng cơ sở thuốc, hoá chất, vật tư chuyên dụng, phương tiện xét nghiệm để phục vụ cho công tác phòng chống dịch. Đồng thời có kế hoạch bao vây, cách ly và xử lý ổ dịch.

Tăng cường chỉ đạo thực hiện tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh chủ động theo nhu cầu của nhân dân. Triển khai có hiệu quả tiêm vắc xin dịch vụ và tiêm phòng trên diện rộng để đạt được mục tiêu phòng bệnh chủ động.

Tích cực tuyên truyền phòng chống dịch bệnh cho nhân dân, lồng ghép các nội dung tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trong các hội nghị, các lớp tập huấn...

Tăng cường các hoạt động tiêm chủng dịch vụ, chủ động phòng chống dịch bệnh xảy ra trên diện rộng.

3.3. Khoa Khám bệnh, các khoa điều trị:

Tiếp nhận và xử trí bệnh nhân theo quy định của ngành y tế đối với từng loại bệnh truyền nhiễm, đặc biệt các bệnh truyền nhiễm có tính chất lây lan mạnh, nguy hiểm.

Chuẩn bị sẵn sàng khu điều trị cách ly với 08 giường điều trị tại Khoa Nội tổng hợp- HSCC- Truyền nhiễm.

3.4. Phòng Tài chính-Kế toán, Phòng TC-HC:

Chủ động nguồn kinh phí chống dịch từ nguồn chi thường xuyên của đơn vị khi chưa có dịch xảy ra.

Chuẩn bị sẵn sàng công tác hậu cần, xe ô tô cấp cứu bệnh nhân và chống dịch đảm bảo 24/24h.

3.5. Trạm Y tế các xã, phường:

Tham mưu cho UBND kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch; chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn phối hợp tham gia công tác phòng chống dịch bệnh. Tham mưu kiện toàn 02 đội chống dịch, mỗi đội 05 người bao gồm cán bộ Trạm y tế, cán bộ các ban ngành và nhân viên y tế thôn bản.

Xây dựng kế hoạch phòng chống, chủ động và sẵn sàng ứng phó khi dịch xảy ra trên địa bàn quản lý, đảm bảo an toàn về người và tài sản của trạm.

Phối hợp chặt chẽ với cán bộ văn hoá, đưa các nội dung, băng, đĩa tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh trên các phương tiện truyền thanh của xã. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm.

Phổ biến về tình hình dịch, các biện pháp phòng tránh, sơ cứu ban đầu cho bệnh nhân đối với đội ngũ Y tế thôn bản và cộng tác viên y tế.

Chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất, cơ sở thuốc, dịch truyền, phương tiện phục vụ cấp cứu, điều trị. Duy trì thường trực tại Trạm Y tế và sẵn sàng tham gia công tác phòng chống dịch tại cộng đồng.

Thực hiện tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh chủ động theo nhu cầu của nhân dân. Triển khai tiêm phòng trên diện rộng để đạt được hiệu quả phòng bệnh.

Thực hiện giám sát, phát hiện sớm các ca bệnh ngay tại cộng đồng để có thể phát hiện sớm, chẩn đoán sớm và điều trị tích cực kịp thời các trường hợp mắc bệnh theo quy định của ngành Y tế.

Phối hợp với cán bộ thú y giám sát chặt chẽ dịch cúm gia cầm và thủy cầm nhiễm Cúm A (H5N1), Cúm A (H7N9), Cúm A (H5N6), lợn nhiễm Liên cầu...

4. Triển khai các hoạt động khi có dịch

4.1. Tất cả các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm có tính chất lây lan mạnh, nguy hiểm đều phải được tập trung vào khu vực cách ly, báo cáo ngay cho Ban chỉ đạo ngành, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật của tỉnh để xác định.

4.2. Khi đã xác định bệnh chính xác phải triển khai ngay các biện pháp phòng chống dịch khẩn cấp:

Tổ chức bao vây, cách ly, điều trị, vận chuyển bệnh nhân theo đúng quy định của ngành Y tế; Tiến hành xử lý ổ dịch, khống chế không để dịch lan rộng trên địa bàn.

Triển khai ngay các biện pháp bảo hộ cho nhân viên Y tế trực tiếp làm công tác khám, điều trị và phòng chống dịch: Áo công tác, giày hoặc ủng, găng tay, khẩu trang chuyên dụng.

Đội chống dịch cơ động đến ngay các đơn vị, địa phương có dịch để hỗ trợ công tác xử lý và phòng chống dịch, tổ chức giám sát dịch bệnh, tổng hợp các diễn biến tình hình dịch bệnh hàng ngày, lập biểu đồ, bản đồ dịch.

III. Kinh phí thực hiện

Khi chưa có dịch các bộ phận xây dựng kế hoạch phòng chống dịch và lên kế hoạch kinh phí phòng chống dịch, trong đó có dự trù hóa chất và các trang thiết bị chủ động cho chống dịch.

Khi có dịch xảy ra đề nghị Ban chỉ đạo tỉnh, ngành, địa phương hỗ trợ bổ sung kinh phí, trang thiết bị, phương tiện cho đơn vị để đáp ứng nhu cầu chống dịch.

IV. Công tác thường trực và thông tin báo cáo

Các thông tin về dịch bệnh, đặc biệt dịch bệnh nguy hiểm cần phải được báo cáo cho Ban chỉ đạo tỉnh, ngành để xác định trước khi đưa lên các phương tiện thông tin đại chúng.

Các bộ phận của TTYT, Trạm Y tế các xã, phường duy trì chế độ trực chống dịch 24/24 giờ khi có dịch, đặc biệt chú ý trong các dịp lễ, tết, ngày nghỉ.

Trạm Y tế xã có trách nhiệm tổng hợp, xác minh và báo cáo số liệu bệnh truyền nhiễm trong địa bàn xã phường cho Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS - Trung tâm Y tế thành phố, ĐT: 0280.3.855.432.

Quy trình thông tin báo cáo:

Quy trình thông tin báo cáo được thực hiện theo sơ đồ tổ chức hệ thống thông tin báo cáo bệnh truyền nhiễm quy định tại Phụ lục 3 Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế, cụ thể như sau

1. Đơn vị y tế cơ quan, phòng khám tư nhân, các cơ sở chẩn đoán, bác sĩ gia đình và nhân viên y tế thôn bản khi phát hiện người nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm trong danh mục bệnh được quy định tại Mục 1, Mục 2, Mục 3 Phụ lục 1 Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế, có trách nhiệm thông báo ngay cho Trạm Y tế xã, phường trên địa bàn sở tại để thực hiện

việc điều tra, xác minh, thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định.

2. Trạm Y tế xã, phường có trách nhiệm tiếp nhận, điều tra, xác minh thông tin và báo cáo số liệu bệnh truyền nhiễm được ghi nhận trên địa bàn cho Trung tâm Y tế thành phố, theo thời gian như sau:

a) Báo cáo trường hợp bệnh: Hoàn thành báo cáo trong vòng 24 giờ hoặc 48 giờ kể từ khi có chẩn đoán theo danh mục bệnh truyền nhiễm được quy định tại Phụ lục 1 Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế;

b) Báo cáo tuần: Hoàn thành báo cáo trước 14h00 thứ Ba tuần kế tiếp;

c) Báo cáo tháng: Hoàn thành báo cáo trước ngày 05 của tháng kế tiếp;

d) Cập nhật thông tin của báo cáo trường hợp bệnh và báo cáo tháng: Khi nhận được danh sách các trường hợp bệnh lưu trú trên địa bàn được khám, chữa bệnh ở nơi khác do Trung tâm Y tế cung cấp, Trạm Y tế xã phường có trách nhiệm điều tra, xác minh thông tin. Nếu phát hiện những sai lệch thông tin hoặc không xác minh được địa chỉ người bệnh, Trạm Y tế xã có trách nhiệm báo cáo cho Trung tâm Y tế thành phố trong vòng 24 giờ để thực hiện việc cập nhật thông tin.

Khi có dịch thực hiện chế độ báo cáo dịch hàng ngày về Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS. ĐT: 0280 3 855 432. Ngoài giờ báo cáo theo các số ĐT DD:

Đ/C Lưu Văn Thuyền-Trưởng Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS: 0912 450 176;

Đ/C Phan Bích Hoà - Phó Giám đốc: 0978 066 136;

Đ/C Nguyễn Hoàng Anh - Giám đốc: 0208 3 501 881.

Trên đây là Kế hoạch phòng chống dịch bệnh năm 2020 của Trung Tâm Y tế thành phố, yêu cầu các khoa, phòng, bộ phận liên quan và trạm Y tế 32 xã, phường khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện./. *Jy*

Nơi nhận:

- Sở Y tế Thái Nguyên;
- TT Thành uỷ, TT HĐND TP;
- Lãnh đạo UBND Thành phố;
- TT kiểm soát bệnh tật tỉnh TN ;
- Phòng Y tế thành phố;
- Các khoa, phòng trực thuộc TT;
- Trạm Y tế 32 xã, phường;
- Lưu: VT, KH, KSBT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Anh